

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 997/2022/HC-PT

Ngày: 30 - 12 - 2022

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc trường hợp cưỡng chế thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hòa Hiệp

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tiểu Phương Quyền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 741/2022/TLPT-HC ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc trường hợp cưỡng chế thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 1291/2021/HC-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3164/2022/QĐ-PT ngày 14 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện:** Bà Tô Thị Thanh V (có mặt).

Địa chỉ: C4/49 ấp 3, xã B1, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: D15/11 ấp 4, xã Tân Quý Tây, huyện B1, Thành phố Hồ

Chí Minh.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

(Giấy ủy quyền số 1043/UQ-UBND ngày 31/3/2020 – vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

1. Ông Nguyễn Văn T1 – Trưởng Phòng nghiệp vụ thực hiện dự án số 2, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Dương Thị Kim H – Phó trưởng Phòng tài nguyên và môi trường huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: số 349 đường T2, thị trấn T2, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo:* người khởi kiện là bà Tô Thị Thanh V.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo bản án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

*Theo đơn khởi kiện của bà Tô Thị Thanh V, các tài liệu chứng cứ Tòa án thu thập, trình bày của các đương sự tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:*

Ông Tô Văn B (cha bà Tô Thị Thanh V), địa chỉ C2/41 ấp 3, xã B1, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh, là chủ hộ, đại diện hộ gia đình đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 839QSDĐ/B1 ngày 14/01/2001.

Năm 1998, ông B cắt một phần đất này cho bà V canh tác, bà V sau đó xin cất một căn nhà để ở. Năm 1999 bà V xin cấp sổ nhà và tách sổ hộ khẩu là căn nhà số C4/49 ấp 3, xã B1, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà V sinh sống ổn định tại căn nhà này đến năm 2012.

Năm 2012 Nhà nước quy hoạch đường cao tốc Bến Lức – Long Thành đi ngang qua toàn bộ phần đất 500m<sup>2</sup> và căn nhà của bà V. Ngày 21/01/2014, bà V nhận được Quyết định thu hồi đất số 1373/QĐ-UBND ngày 21/4/2014, Quyết định bồi thường, hỗ trợ số 9240/QĐ-UBND ngày 15/7/2014, Phiếu chiết tính bồi thường, hỗ trợ số 797/PCT-BBT ngày 19/6/2014.

Ngày 30/12/2015, Ủy ban nhân dân huyện B1 ban hành Quyết định số 12394/QĐ-UBND về hỗ trợ chi phí hạ tầng cho hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện tái định cư, mà tự lo nơi ở mới đối với bà V, Quyết định này có nêu: “hỗ trợ chi phí đầu tư hạ tầng cho hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện tái định cư mà tự lo nơi ở mới đối với bà Tô Thị Thanh V (đang tranh chấp); địa chỉ thường trú

C4/49 ấp 3, xã B1, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh, thuộc một phần thửa 14, tờ bản đồ số 49, theo tài liệu mới năm 2004 (trương ứng một phần thửa 29, 115, 116 tờ bản đồ số 04, theo tài liệu 02/CT-UB), Bộ địa chính xã B1, huyện B1, do có diện tích 201,9m<sup>2</sup> đất ở mặt tiền đường Bờ Nhà Thờ, diện tích 257,6m<sup>2</sup> đất nông nghiệp trồng cây hàng năm mặt tiền đường và diện tích 40,5m<sup>2</sup> đất nông nghiệp trồng cây hàng năm không mặt tiền đường, bị thu hồi trong dự án xây dựng đường cao tốc Bến Lức – Long Thành, với tổng số tiền 163.337.100 đồng”. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân huyện B1 và Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện B1, không cho bà V nhận số tiền này, lý do trong gia đình bà V có tranh chấp về dân sự đối với di sản gia đình bà V.

Ngày 25/11/2019, Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện B1 ra Thông báo số 7059/TB-BBT về việc thu hồi, hủy bỏ Phiếu chiết tính số 2232/PCT-BBT ngày 08/12/2015 kèm theo Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30/12/2015.

Ngày 27/11/2019, Ủy ban nhân dân huyện B1 ban hành Quyết định số 10145/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30/12/2015.

Theo bà V, Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 là quyết định độc lập và căn nhà số C4/49 ấp 3, xã B1, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh, là nhà riêng của bà V, không có tranh chấp nên Ủy ban nhân dân huyện B1 ban hành Quyết định số 10145/QĐ-UBND ngày 27/11/2019, về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30/12/2015, là không đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Tô Thị Thanh V xác nhận phần đất bà V sử dụng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Bà V khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 10145/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh:*

Ngày 30/12/2015, Ủy ban nhân dân huyện B1 ban hành Quyết định số 12394/QĐ-UBND về hỗ trợ chi phí hạ tầng cho hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện tái định cư, mà tự lo nơi ở mới đối với bà V, tổng số tiền 163.337.100 đồng, sau quá trình thẩm tra, xác minh, đơn ngăn chặn của ông Tô Nhật D, như sau:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 839/QSDD ngày 14/9/2001 của Ủy ban nhân dân huyện B1 cấp cho hộ ông Tô Văn B (ông Tô Văn B đã chết, các thừa kế và đồng thừa kế chưa kê khai di sản thừa kế theo quy định), đang tranh chấp sử dụng ảnh hưởng bởi dự án xây dựng đường cao tốc Bến Lức – Long Thành, thuộc một phần các thửa 29, 115, 116, tờ bản đồ số 04 (tài liệu

02/CT-UB), Bộ địa chính xã B1.

+ Thông báo về việc thụ lý vụ án số 1179/2013/TB-TA ngày 14/11/2013 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, đã thụ lý vụ án dân sự số 424/2013/TLST-DS, về việc “Tranh chấp về tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” theo đơn khởi kiện của ông Tô Thanh B2, ông Tô Phạm P, bà Tô Thị Thanh V; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Tô Văn D, ông Tô Nhật D, ông Tô Tấn T3, ông Tô Văn K, bà Tô Thị Kim K1.

+ Đơn ngăn chặn của ông Tô Nhật D, về việc yêu cầu Ban bồi thường giải tỏa ngưng thanh toán tiền bồi thường cho bà Tô Thị Thanh V.

+ Các biên bản của Ủy ban nhân dân xã B1, huyện B1 ngày 26/4/2014, ngày 12/02/2015, giải quyết tranh chấp gia đình bà Tô Thị Thanh V.

Hội đồng bồi thường dự án đã thống nhất hủy bỏ kết quả xét duyệt tái định cư đối với trường hợp bà Tô Thị Thanh V và thống nhất xét duyệt tái định cư đối với hộ ông Tô Văn B (ông Tô Văn B đã chết, các thừa kế và đồng thừa kế chưa khai nhận di sản thừa kế theo quy định, đang tranh chấp) tại Thông báo số 7059/TB-BBT về thu hồi, hủy bỏ Phiếu chiết tính 2232/PCT-BBT ngày 08/12/2015 của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Do vậy, Ủy ban nhân dân huyện B1 ra Quyết định số 10145/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30/12/2015. Lý do thu hồi, hủy bỏ: do thay đổi về chính sách tái định cư phù hợp với chủ thể thu hồi đất tại Quyết định số 6101/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của Ủy ban nhân dân huyện B1 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 839/QSDĐ ngày 14/9/2001 của Ủy ban nhân dân huyện B1 cấp cho hộ ông Tô Văn B, là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thị Thanh V.

\* Người làm chứng:

- Người làm chứng ông Tô Tấn T3 xác nhận: Căn nhà của bà Tô Thị Thanh V, được xây dựng bằng số tiền của bà V.

- Người làm chứng Tô Nhật D, xác nhận:

+ Căn nhà của bà Tô Thị Thanh V, được xây dựng bằng số tiền của cá nhân bà V;

+ Căn nhà của bà Tô Thị Thanh V, được xây dựng trên nền đất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 839 – thuộc quyền sử dụng đất của Hộ gia đình ông Tô Văn B, không phải đất của cá nhân bà V;

+ Bà V chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất;

+ Hộ gia đình ông Tô Văn B (cha của ông D, bà V) đang tranh chấp về di sản thừa kế (ông Tô Văn B đã mất): tại Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và tại Ủy ban nhân dân xã B1, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Hộ gia đình ông Tô Văn B (cha của ông D, bà V) chưa kê khai di sản thừa kế, chưa chia tài sản chung, vì nội bộ gia đình chưa thỏa thuận được;

+ Ông Tô Nhật D là người viết Đơn ngăn chặn, về việc yêu cầu Ban bồi thường giải tỏa huyện B1, tạm ngừng thanh toán tiền bồi thường cho bà Tô Thị Thanh V.

*Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 1291/2021/HC-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:*

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Tô Thị Thanh V, về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 10145/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/01/2022, người khởi kiện bà Tô Thị Thanh V kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án hành chính sơ thẩm nêu trên.

*Tại phiên tòa phúc thẩm,*

Người khởi kiện bà Tô Thị Thanh V trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án hành chính sơ thẩm, với lý do: Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện B1 là quyết định hoàn toàn độc lập, đúng chính sách của Nhà nước nhưng lại thu hồi, hủy bỏ, làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của bà. Lẽ ra Ủy ban nhân dân huyện B1 phải thực thi ngay quyết định để bà V nhận được tiền đền bù, bà V không đòi suất tái định cư và bà khẳng định gia đình không tranh chấp, mâu thuẫn về số tiền đền bù.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về tố tụng, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính về phiên tòa phúc thẩm. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung, qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định chủ thể bị thu hồi đất, được hưởng tiền bồi thường, hỗ trợ khi thu

hồi đất – không phải là cá nhân bà Tô Thị Thanh V, mà phải là hộ gia đình ông Tô Văn B (ông Tô Văn B đã chết, các thừa kế và các đồng thừa kế chưa khai nhận di sản thừa kế theo quy định, đang tranh chấp), do giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ gia đình; gia đình bà V đang tranh chấp. Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, đã thụ lý vụ án dân sự số 1179/2013/TB-TA ngày 14/11/2013, về việc “Tranh chấp về tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” theo đơn khởi kiện của ông Tô Thanh B2, ông Tô Phạm P, bà Tô Thị Thanh V; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Tô Văn D, ông Tô Nhật D, ông Tô Tấn T3, ông Tô Văn K, bà Tô Thị Kim K1. Do đó, việc hỗ trợ chi phí đầu tư hạ tầng cho hộ gia đình đủ điều kiện tái định cư mà tự lo nơi ở mới đối với bà Tô Thị Thanh V tại Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 là chưa phù hợp quy định. Như vậy, Ủy ban nhân dân huyện B1 đã ban hành Quyết định số 10145/QĐ-UBND ngày 27/11/2019, về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh, là có căn cứ, đúng quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện không xuất trình được các tài liệu chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bà V, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Toàn bộ diễn biến vụ án như phần tóm tắt nội dung đã được viện dẫn ở trên, xét kháng cáo của bà Tô Thị Thanh V; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện B1, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ngày 06/02/2020, bà Tô Thị Thanh V khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 10145/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện B1 là còn thời hiệu, thuộc đối tượng khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[1.3] Đối với các kháng cáo của bà Tô Thị Thanh V về những hành vi của Thẩm phán và Thư ký Tòa án cấp sơ thẩm trước khi xét xử sơ thẩm đã được

Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo trình tự giải quyết khiếu nại.

Về việc Thẩm phán Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án khi không có mặt bà V: Tại phiên tòa ngày 17/12/2021, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã quyết định tạm ngừng phiên tòa, ấn định thời gian xét xử tiếp tục vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 23/12/2021. Quyết định tạm ngừng phiên tòa đã được Hội đồng xét xử thông báo công khai cho những người có mặt tại phiên tòa, đồng thời Thư ký phiên tòa đã tổng đạt Quyết định tạm ngừng phiên tòa cho bà Tô Thị Thanh V, nhưng bà V không đồng ý nhận. Tòa án lập biên bản ghi nhận sự việc là phù hợp quy định tại đoạn 2 khoản 5 Điều 191 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Do đó, các kháng cáo của bà V về những sai phạm tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm làm cơ sở để hủy bản án sơ thẩm, là không có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét tính hợp pháp và tính có căn cứ của Quyết định số 10145/QĐ-UBND ngày 27/11/2019.

[2.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành:

Ngày 30/12/2016, Ủy ban nhân dân huyện B1 ban hành Quyết định số 12394/QĐ-UBND về hỗ trợ chi phí hạ tầng cho hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện tái định cư, mà tự lo nơi ở mới đối với bà Tô Thị Thanh V.

Cho rằng Quyết định số 12394/QĐ-UBND nêu trên ban hành không đúng nên ngày 27/11/2019, Ủy ban nhân dân huyện B1 ban hành Quyết định số 10145/QĐ-UBND thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 12394/QĐ-UBND nêu trên là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật đất đai năm 2013.

[2.2] Về nội dung:

[2.2.1] Về yêu cầu khởi kiện của bà V:

Căn cứ Bản đồ hiện trạng vị trí số 01/HĐĐĐ/BBT-BC237 do Công ty TNHH Thiết kế - Xây dựng An Lạc lập ngày 15/3/2013, được Ủy ban nhân dân xã B1, huyện B1, xác nhận ngày 21/11/2013 thì gia đình bà Tô Thị Thanh V có phần đất bị ảnh hưởng trong Dự án xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành với diện tích là 500m<sup>2</sup> đất tọa lạc tại nhà số C4/49 ấp 3, xã B1, thuộc một phần các thửa 29, 115, 116, tờ bản đồ số 4, theo tài liệu 02/CT-UB (tương ứng một phần thửa số 14, tờ bản đồ số 49, theo tài liệu bản đồ địa chính xã B1).

Trong vụ kiện, bà Tô Thị Thanh V không thắc mắc, khiếu nại gì đối với các quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường đã áp giá bồi thường, hỗ trợ đối với căn nhà số C4/49 ấp 3, xã B1, huyện B1.

Ngày 30/12/2015, Ủy ban nhân dân huyện B1 ban hành Quyết định số 12394/QĐ-UBND về hỗ trợ chi phí đầu tư hạ tầng cho hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện tái định cư mà tư lo nơi ở mới đối với bà Tô Thị Thanh V (đang tranh chấp), với tổng số tiền là: 163.337.100 đồng.

Ngày 27/11/2019, Ủy ban nhân dân huyện B1 ban hành Quyết định số 10145/QĐ-UBND về thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 12394/QĐ-UBND nêu trên, với lý do gia đình bà V đang có tranh chấp về tài sản. Bà V cho rằng việc hỗ trợ chi phí đầu tư hạ tầng cho bà là do thu hồi căn nhà của bà (không có tranh chấp), không liên quan đến tranh chấp tài sản gia đình bà V.

Do đó, bà V khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 10145/QĐ-UBND nêu trên.

*[2.2.2] Về nguồn gốc và căn cứ xác định đất đang có tranh chấp:*

*- Về nguồn gốc đất:*

Ngày 06/3/2000, bà V có làm Giấy xác nhận, nội dung ghi bà V có căn nhà xây cất bằng vật liệu nhẹ tại tổ 4, ấp 3, xã B1, đất do cha cho diện tích 500m<sup>2</sup>. Giấy này có chữ ký ông Tô Văn B, được Ủy ban nhân dân xã B1 xác nhận chữ ký và nơi thường trú của ông Tô Văn B, không chứng thực nội dung.

Ngày 14/9/2001, Ủy ban nhân dân huyện B1 cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 839 QSDĐ/B1 cho hộ ông Tô Văn B. Ngày 25/11/2010, ông Tô Văn B đã lập di chúc số công chứng 015552, quyền số 10 tại Văn phòng công chứng Sài Gòn, để lại phần quyền sử dụng đất của ông B và phần ông B thừa kế từ vợ bà Phạm Thị S (chết ngày 24/6/2010), cho riêng ông Tô Nhật D; đối với phần quyền về tài sản của ông Tô Văn B tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1040/2008/UB-GCN do Ủy ban nhân dân huyện B1 cấp ngày 23/5/2008 cho hộ ông Tô Văn B, ông B cũng di chúc cho ông Tô Nhật D.

*- Về căn cứ xác định đất đang có tranh chấp:*

Theo Phiếu kê khai nhà, đất và tài sản gắn liền trên đất của bà Tô Thị Thanh V ngày 24/10/2012, được Ủy ban nhân dân xã B1 xác nhận, có nội dung: “Hiện đất đang có tranh chấp; ...Hiện căn nhà có tranh chấp”.

Tại Thông báo số 1179/2013/TB-TA ngày 14/11/2013, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đã thụ lý vụ án dân sự số 424/2013/TLST-DS, về việc “Tranh chấp về tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” và tại các biên bản hòa giải của Ủy ban nhân dân xã B1, huyện B1 ngày 26/4/2014, ngày 12/02/2015 về việc giải quyết tranh chấp gia đình bà Tô Thị Thanh V.

Ông Tô Nhật D có Đơn ngăn chặn yêu cầu Ban bồi thường giải phóng mặt bằng ngưng thanh toán tiền bồi thường cho bà V.

Từ những căn cứ trên có cơ sở xác định gia đình bà Tô Thị Thanh V đang có tranh chấp về tài sản đối với diện tích 500m<sup>2</sup> đất bị thu hồi, tọa lạc tại nhà số C4/49 ấp 3, xã B1, huyện B1.

*[2.2.3] Quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đối với đất đang có tranh chấp:*

Sau khi Ủy ban nhân dân huyện B1 xác định các anh, chị, em trong gia đình bà V có tranh chấp về di sản là số tiền được nhà nước bồi thường, hỗ trợ, thì vào năm 2018 và năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện B1 đã ban hành các quyết định điều chỉnh chủ thể của các quyết định thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thu hồi đất đối với diện tích là 500m<sup>2</sup> đất tọa lạc tại nhà số C4/49 ấp 3, xã B1 từ bà Tô Thị Thanh V sang hộ ông Tô Văn B (ông Tô Văn B đã chết, các thừa kế và các đồng thừa kế chưa khai nhận di sản thừa kế theo quy định, đang tranh chấp).

Do chủ thể các quyết định thu hồi, bồi thường đã thay đổi nên Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 về tái định cư, cũng không còn phù hợp. Vì vậy, Ủy ban nhân dân huyện B1 đã ban hành Quyết định số 10145/QĐ-UBND ngày 27/11/2019, về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 12394/QĐ-UBND nêu trên, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Mặt khác, Khoản 3 Điều 30 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định:

*“Trường hợp diện tích đất thu hồi đang có tranh chấp về quyền sử dụng đất mà chưa giải quyết xong thì tiền bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích đất đang tranh chấp đó được chuyển vào Kho bạc Nhà nước chờ sau khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết xong thì trả cho người có quyền sử dụng đất”.*

Do đó, bà V đề nghị được nhận số tiền về hỗ trợ chi phí hạ tầng cho hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện tái định cư, mà tự lo nơi ở mới theo Quyết định số 12394/QĐ-UBND này, là không có cơ sở. Ngày 23/11/2016, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện B1 đã lập thủ tục gửi toàn bộ số tiền bồi thường, hỗ trợ tái định cư 1.666.576.100 đồng đối với căn nhà số C4/49 ấp 3, xã B1 vào ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Tô Thị Thanh V, giữ nguyên

bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Người khởi kiện bà Tô Thị Thanh V là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Tô Thị Thanh V, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Tô Thị Thanh V về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 10145/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 12394/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của Ủy ban nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh về hỗ trợ chi phí hạ tầng cho hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện tái định cư, mà tự lo nơi ở mới đối với bà Tô Thị Thanh V.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Tô Thị Thanh V được miễn.

3. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hồ Tâm Tú**

**Nguyễn Thị Ngọc Hoa**

**Trần Thị Hòa Hiệp**

